

CHỦ ĐỀ: CÁC HIỆN TƯỢNG THIÊN NHIÊN QUANH BÉ

Thời gian thực hiện 4 tuần (Từ ngày 31/3 đến 25/04/2025)

MỤC TIÊU GIÁO DỤC		NỘI DUNG GIÁO DỤC	HOẠT ĐỘNG GD
TT	MỤC TIÊU		
I. Lĩnh vực Phát triển Thể chất			
1. Phát triển Vận động			
1	- Trẻ biết thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn	- Hô hấp: Thổi nơ - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên - Lưng, bụng, lườn: + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: Ngồi xổm, đứng lên	*HDH, HDC: - Hô hấp: Thổi nơ - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên - Lưng, bụng, lườn: + Nghiêng người sang trái, sang phải - Chân: Ngồi xổm, đứng lên
3	Trẻ kiểm soát được vận động: - Đi/ chạy thay đổi tốc độ theo đúng hiệu lệnh. - Chạy liên tục trong đường dích dắc (3 - 4 điểm dích dắc) không chệch ra ngoài	- Bò chui qua cổng	* HDH - Bò chui qua cổng
4	Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: - Tung bắt bóng với cô: bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 2,5 m). - Tự đập - bắt bóng được 3 lần liên (đường kính bóng 1 8cm).	- Tung bóng lên cao bằng 2 tay	* HDH - Tung bóng lên cao bằng 2 tay
5	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Chạy được 15 m liên tục theo hướng thẳng. - Ném trúng đích ngang (xa 1,5 m). - Bò trong đường hẹp (3m x 0,4 m) không chệch ra ngoài	- Chạy 15m liên tục theo hướng thẳng - Bật xa 20 - 25cm – Ném xa bằng 1 tay – Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh	* HDH - Chạy 15m liên tục theo hướng thẳng - Bật xa 20 - 25cm – Ném xa bằng 1 tay – Đi thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh
7	Trẻ biết phối hợp và có 1 số kỹ năng trong cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động: - Vẽ được hình tròn theo mẫu. - Cắt thẳng được một đoạn 10 cm. - Xếp chồng 8 - 10 khối không đổ.	Phối hợp tay, mắt và sử dụng một số đồ dùng, dụng cụ trong 1 số hoạt động. - Tô vẽ - Xé, dán giấy - Cài, cởi cúc.	* HD chơi: + Xem tranh ảnh làm anbum về một số nguồn nước - Góc xây dựng: Xây công viên nước, xây ao cá, xây hồ nước, xây bể bơi.

	- Tự cài, cởi cúc.		
2. Dinh dưỡng và sức khỏe			
14	- Trẻ có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: - Chấp nhận: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học. - Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu	- Nhận biết trang phục theo thời tiết. - Nhận biết một số biểu hiện khi ốm	* HDC: - Trò chuyện với trẻ về một số dấu hiệu nhận biết khi thời tiết thay đổi.
16	Trẻ biết tránh nơi nguy hiểm (hồ, ao, bể chứa nước, giếng, hố vôi ...) khi được nhắc nhở.	- Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm, những nơi không an toàn: Ao, hồ, sông, suối. Chơi cạnh nương nước chảy....	* HDC: - Trò chuyện, xem tranh ảnh về những nơi an toàn (trong lớp học), nơi không an toàn (Ao, hồ, sông, suối. Chơi cạnh nương nước chảy....) - Xem tranh ảnh, trò chuyện về cách phòng tránh nơi nguy hiểm: Ao, hồ, sông suối, bể chứa nước, giếng, hố vôi

II. Lĩnh vực phát triển Nhận thức

1. KPKH			
18	Trẻ biết quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi như: chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng; hay đặt câu hỏi về đối tượng.	- Hiện tượng nắng, mưa, nóng, lạnh và ảnh hưởng của nó đến sinh hoạt của trẻ - Một số dấu hiệu nổi bật của ngày và đêm. - Một số nguồn nước trong sinh hoạt hàng ngày - Một số nguồn ánh sáng trong sinh hoạt hàng ngày - Một vài đặc điểm, tính chất của đất, đá, cát, sỏi, sạt lở đất	* HDH: + Trò chuyện về một số nguồn nước + Trò chuyện về mùa hè * HDC: - Nghe truyện, đọc thơ về ngày và đêm qua video - Chơi với đồ chơi ngoài trời; Chăm sóc cây, chơi với nước, vật chìm nổi, cắt dán, in hình trên cát + Xem tranh ảnh và tô màu tranh về 1 số nguồn nước, mùa hè - Thăm vườn rau, thăm quan vườn hoa, chơi các trò chơi trải nghiệm: Gieo hạt, trồng cây, sự bốc hơi của nước... - TCTV: Nước máy, nước giếng, nước suối....
20	Trẻ có thể làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu đối tượng. Ví dụ: Thả các vật vào nước để nhận biết vật chìm hay nổi.		
21	Trẻ biết thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng.		
24	Trẻ biết mô tả những dấu hiệu nổi bật của một số hiện tượng tự nhiên khi được quan sát với		

	sự gợi mở của cô giáo.		- TCM: + Chơi với cát + Chơi với nước + Năng và mưa
--	------------------------	--	--

2. Làm quen với biểu tượng toán sơ đẳng

27	Trẻ biết đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5.	- Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng.	* HDH: - Đếm đối tượng trong phạm vi 5 - Tách, gộp một nhóm có 5 đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn.
29	Trẻ biết gộp và đếm hai nhóm đối tượng cùng loại có tổng trong phạm vi 5.	- Gộp hai nhóm đối tượng và đếm trong phạm vi 5	
30	Trẻ biết Tách một nhóm đối tượng có số lượng trong phạm vi 5 thành hai nhóm.	- Tách một nhóm đối tượng thành các nhóm nhỏ hơn trong phạm vi 5	

3. KPXH

III. Lĩnh vực Phát triển Ngôn ngữ

43	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi: Áo mưa, ô, mũ nón, nắng, mưa, gió, bão...	- Hiểu các từ chỉ người, tên gọi đồ vật, sự vật, hành động, hiện tượng gần gũi, quen thuộc: Che ô khi trời mưa, đội mũ nón khi đi ra nắng, ở trong nhà khi trời giông bão,	* HD Chơi - Thực hành lấy theo yêu cầu của cô: “Cháu hãy múc nước đổ vào chai” - Trò chuyện về cách lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết - TC mới: Gió thổi
44	Trẻ biết lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi: Chú bé giọt nước - Nghe các bài hát, bài thơ: Cầu vồng; Ông mặt trời; Hạt mưa đồng dao phù hợp độ tuổi: Ông sáo ông sao - Trả lời và đặt các câu hỏi: Ai đây? Cái gì? Ở đâu? Khi nào?	* HDH: - Truyện: Chú bé giọt nước - Thơ: + Hạt mưa + Cầu vồng + Ông mặt trời - Đồng dao: Ông sáo ông sao. - TCTV: Ông ánh, nhú mắt.
49	Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...	- Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè + Thơ: Cầu vồng; Ông mặt trời; Hạt mưa + ĐD: Ông sáo ông sao	* HDC: - Thực hành trả lời một số câu hỏi: Ai đây? Cái gì? Ở đâu? Khi nào?
52	Trẻ biết sử dụng các từ “Vâng ạ”; “Dạ”; “Thưa” ... trong giao tiếp.	- Sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép: Chào, cảm ơn, xin lỗi...	- HDC: - Trò chuyện, xem tranh ảnh về một số hiện tượng thiên trong cuộc sống hàng ngày của trẻ..

			- Thực hành sử dụng các từ biểu thị sự lễ phép
53	Trẻ nói đủ nghe, không nói lí nhí.	- Nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.	* HDC - Thực hành nói và thể hiện cử chỉ, điệu bộ, nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp qua câu chuyện chú bé giọt nước...
56	Trẻ thích vẽ, ‘viết’ nguệch ngoạc.	- Làm quen với cách đọc và viết tiếng Việt: + Hướng đọc, viết: từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. + Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu.	* HDC : - Xem tranh ảnh về các hiện tượng tự nhiên - Vẽ mưa, tô màu và làm anbum về một số nguồn nước
IV. Lĩnh vực Phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội			
61	Trẻ có thể Nhận ra cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận qua nét mặt, giọng nói, qua tranh ảnh.	- Nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói.	* HD chơi : - Góc PV: Bán hàng, gia đình, nấu ăn, bác sĩ - Trò chuyện xem tranh ảnh, video một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói - Thực hành nhận biết một số trạng thái cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói.
67	Trẻ chú ý nghe khi cô, bạn nói.	- Chờ đến lượt	* HD vệ sinh - Thực hành xếp hàng rửa tay.
69	Trẻ thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây.	- Bảo vệ chăm sóc cây cối - Nhận biết hành vi “đúng” - “sai”, “tốt” - “xấu”.	* HDH : - Chăm sóc cây * HDC : - Thực hành nhận biết hành vi “đúng” - “sai”, “tốt” - “xấu” qua tranh ảnh. * HD lao động vệ sinh : - Đi vệ sinh đúng nơi quy định
70	Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định.	- Giữ gìn vệ sinh môi trường	* HDC : - Trẻ biết bỏ rác vào

		- Tiết kiệm điện, nước.	đúng nơi quy định, cất đồ dùng gọn gàng sau khi chơi. * HD lao động vệ sinh: - Thực hành rửa tay
--	--	-------------------------	---

V. Lĩnh vực Phát triển Thẩm mỹ

71	Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.	- Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	* HDH: - Nghe hát bài: Cho tôi đi làm mưa với, Mưa rơi, Em đi trong trời xanh, Tôi là gió.
73	Trẻ vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.		
74	Trẻ biết hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc	- Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát: + Mây và gió	* HDH: - DH: Mây và gió;
75	Trẻ biết vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).	- Vận động đơn giản theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc. + VTTN: Trời nắng trời mưa. - Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo nhịp. + VDTN: Mùa hè đến	* HDH: - VTTN: Trời nắng trời mưa. - VDTN: Mùa hè đến
76	Trẻ biết Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để: Vẽ mưa; Vẽ cỏ trên mặt đất	* HDH: + Vẽ mưa + Vẽ cỏ trên mặt đất
77	Trẻ biết vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản..	- Sử dụng một số kỹ năng vẽ để: Vẽ mưa, Vẽ cỏ trên mặt đất đơn giản.	
78	Trẻ biết xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản.	Sử dụng một số kỹ năng xé dán để Xé dán ông mặt trời đơn giản.	* HDH: + Xé dán ông mặt trời,
80	Trẻ biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.	- Sử dụng một số kỹ năng xếp hình để hạt mưa, mây, ông mặt trời đơn giản.	* HDH: - Xếp hạt mưa, mây, ông mặt trời bằng các hạt hạt, khối... + Vẽ, tô màu về một số nguồn nước
81	Trẻ biết nhận xét các sản phẩm tạo hình.	- Nhận xét sản phẩm tạo hình.	- Thực hành nhận xét sản phẩm của bản thân, của bạn

			qua đường nét, màu sắc, hình dạng...
83	Trẻ biết tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Tạo ra các sản phẩm ông mặt trời, hạt mưa, mây... đơn giản theo ý thích.	* HD chơi: - Vẽ, tô màu, in hình làm an bum về mùa hè.

CHUẨN BỊ:

- Tranh ảnh, đồ dùng đồ chơi về chủ đề: Các hiện tượng thiên nhiên quanh bé. Đất nặn, sáp màu, bút chì, kéo, hồ dán giấy vẽ đủ cho trẻ.
- Lựa chọn một số bài hát, trò chơi, câu truyện... liên quan đến chủ đề
- Đàn, đài, băng cát xéc, hoa cài tay, đủ cho trẻ.
- Phối hợp với phụ huynh chuẩn bị, sưu tầm tranh ảnh, đồ dùng, đồ chơi về chủ đề.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Đào Thắm